TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ KINH MÔN** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2024/HS-ST
Ngày: 08/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Khánh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Ngọc và ông Nguyễn Văn Xô

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Tiến Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn tham gia phiên tòa: Bà Quách Thị Nên - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2024/TLST - HS ngày 30 tháng 01 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2024/QĐXXST ngày 28 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

1. Bị cáo **Đỗ Văn D**, sinh năm 2004, nơi cư trú: Thôn C, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông không xác định và bà Đỗ Thị T. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 06/4/2021, Đỗ Văn D bị Công an thị xã K ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt cảnh cáo về hành vi xúi giục người khác đánh nhau.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/12/2023, hiện bị cáo đang giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã K. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo **Đỗ Việt A**, sinh ngày 28/8/2005, nơi cư trú: Thôn N, xã M, thị xã K, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn S và bà Trương Thị T1. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 30/6/2023, Đỗ Việt A bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H khởi tố về hành vi "Giết người" xảy ra ở thôn A, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố H trong một vụ án khác. Có mặt tại phiên toà.

- *Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Văn D*: Bà Lê Thị Thu H – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H. Có mặt

- *Người đại diện cho bị cáo Việt A1*: Bà Đỗ Thị N, địa chỉ: Thôn N, xã M, thị xã K, tỉnh Hải Dương. Có mặt

- *Người bị hại:* Anh Nguyễn Quý T2, sinh năm 1993; Địa chỉ: Khu T, phường H, thị xã K, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt

**Người làm chứng*:

1. Anh Trần Đức T3, sinh năm 1995. Vắng mặt
2. Anh Nguyễn Quang T4, sinh năm 2004. Vắng mặt
3. Ông Phạm Huy T5, sinh năm 1981. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 06/02/2023, Phạm Huy H1, sinh năm 2003, trú tại KDC H, phường H, thị xã K, tỉnh Hải Dương đang ở nhà thì anh Trần Đức T3, sinh năm 1995, trú tại: thôn A, xã H, thị xã K, tỉnh Hải Dương gọi điện rủ H1 đến quán bar H2 ở khu đô thị T, phường H, thị xã K chơi, H1 đồng ý rồi H1 gọi điện cho Đỗ Văn D và Đỗ Việt A rủ đi chơi cùng. Sau đó H1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Airblade, màu đỏ đen không có biển số đi đón anh T3 đến quán bar H2, H1 ngồi uống bia và nghe nhạc cùng với anh T3 được khoảng 10 phút thì H1 điều khiển xe máy trên đi đón D và Việt A1 còn anh T3 ở lại quán một lúc thì về. Khi H1 chở D và Việt A1 đến gần cửa quán bar H2 thấy có khoảng 07 đến 08 thanh niên không rõ họ tên, tuổi và địa chỉ đứng ở khu vực trước cửa quán, D và Việt A1 xuống xe đi vào quán thì có 03 đến 04 thanh niên đuổi đánh D và Việt A1. Thấy vậy D và Việt A1 chạy ra xe máy của H1, H1 điều khiển xe máy chở D và Việt A1 đi đến ngã tư H thì H1 nói với D và Việt A1 đi ra bến đò Trại Sơn tìm dao, nếu có thì quay lại đánh nhóm thanh niên vừa đuổi đánh nhóm H1, D và Việt A1 đồng ý. H1 chở D và Việt A1 đến khu vực bãi rác gần bến đò Trại Sơn tìm trong bụi cây được 02 con dao phay mỗi dao dài khoảng 30cm, lưỡi dao rộng khoảng 10cm, cán bằng gỗ; 01 con dao phớ dài khoảng 50cm, lưỡi dao rộng khoảng 03 đến 04cm, cán làm bằng kim loại dài khoảng 10cm. Sau đó H1 điều khiển xe máy chở Việt A1 ngồi giữa cầm 02 con dao phay, D ngồi sau cầm dao phớ đi đến quán bar H2 tìm nhóm thanh niên lúc trước để đánh. Khoảng 00 giờ

05 phút ngày 07/02/2023, H1 chở Việt A1 và D đi đến gần cửa quán bar H2 (cách cửa quán khoảng 04 đến 05m) thì H1 nhìn thấy anh Nguyễn Quý T2, sinh năm 1993, trú tại: Khu dân cư C, phường D, thị xã K đang ngồi xổm nghịch điện thoại ở trước cửa quán (cách cửa quán khoảng 04m), mặt hướng ra ngoài đường, lưng hướng vào trong quán. Thấy anh T2 giống người đã đuổi đánh nhóm H1 lúc trước nên H1 đỗ xe lại rồi D cầm dao phớ, H1 và Việt A1 mỗi người cầm 01 con dao phay chạy về phía anh T2 để chém anh T2, thấy vậy anh T2 đứng dậy ngoảnh mặt sang phải về phía Dược. Cùng lúc đó D chạy đến đứng đối diện anh T2 cách anh T2 khoảng 01m dơ dao phớ lên chém từ trên xuống về phía mặt anh T2, anh T2 đưa tay trái ra đỡ thì bị chém vào lòng bàn tay và vào mặt. Anh T2 sợ hãi bỏ chạy sang bên kia đường thì D, H1 và Việt A1 tiếp tục đuổi theo phía sau, D dơ dao phớ chém vào lưng anh T2 nhưng không trúng. Anh T2 chạy vào trong quán bar H2 đóng cửa quán lại. Lúc này có một nhóm thanh niên không rõ họ tên, tuổi và địa chỉ từ trong quán chạy ra cầm vỏ chai, gạch, que dóc đuổi đánh nhóm H1 thì H1 lên xe điều khiển chở D và Việt A1 ra khu vực cầu A thuộc phường L - thị xã K vứt dao xuống sông, sau đó H1 đưa D và Việt A1 về. Anh T2 bị thương được mọi người đưa đến Trung tâm y tế thị xã K sơ cứu rồi chuyển lên Bệnh viện đa khoa tỉnh H điều trị đến 03 giờ ngày 07/02/2023 ra viện.

Tại Bệnh án số 5198 ngày 07/02/2023 của Bệnh viện đa khoa tỉnh H xác định thương tích của anh Nguyễn Quý T2 gồm: sưng nề trán, vết thương trán 1cm, vết thương cánh mũi má trái dài 03cm, sâu 1cm, vết thương lòng bàn tay trái 02cm, vỡ thành xoang hàm trái.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 173 ngày 29/3/2023 của Trung tâm pháp y - Sở Y kết luận: Nguyễn Quý T2 bị vết thương vùng trán trái để lại sẹo nhỏ không tổn thương sọ não; Vết thương vùng cánh mũi - má trái để lại sẹo nhỏ; Vết thương chỏm mũi trái để lại sẹo nhỏ; Vết thương bờ trong bàn tay trái để lại sẹo nhỏ không ảnh hưởng chức năng. Kết hợp khám lâm sàng và điện cơ thấy biểu hiện tổn thương nhẹ nhánh gò má của dây thần kinh số VII bên trái. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y1 quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Quý T2 tại thời điểm giám định là 16% (*áp dụng phương pháp cộng tại thông tư, trong đó: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương trán trái gây nên là 03%; Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương cánh mũi - má trái gây nên là 03%; Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương chỏm mũi trái gây*

nên là 03%; Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương bờ trong bàn tay trái gây nên là 01%; Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương nhánh gò má của dây thần kinh sọ số VII gây nên là 07%). Kết luận khác: các thương tích trên có đặc điểm do vật sắc hoặc tương đối sắc tác động trực tiếp theo hướng gần như vuông góc với bề mặt da nơi có các vết thương gây nên.

Quá trình điều tra, các bị cáo Đỗ Văn D, Đỗ Việt A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản Cáo trạng số 12/CT – VKS ngày 29/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn đã truy tố Đỗ Văn D, Đỗ Việt A về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Các bị cáo Đỗ Văn D, Đỗ Việt A khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng viện kiểm sát đã truy tố.

- Đại diện VKSND thị xã Kinh Môn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố; nêu những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; xem xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Tuyên bố:* Bị cáo Đỗ Văn D, Đỗ Việt A phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- *Đề nghị áp dụng*: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với cả hai bị cáo. Áp dụng thêm Điều 90, Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đỗ Việt A.

- *Đề nghị xử phạt*: Bị cáo Đỗ Văn D từ 30 tháng đến 33 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 04/12/2023

- Đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Việt A từ 21 tháng đến 24 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- *Án phí*: Bị cáo Đỗ Văn D thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Đỗ Việt A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. đối với bị cáo.

Bà Lê Thị Thu H người bào chữa cho bị cáo Đỗ Văn D trình bày ý kiến bào chữa cho bị cáo: Về tội danh nhất trí với tội danh Cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Nhất trí với tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Viện kiểm sát đề nghị áp dụng. Tuy nhiên, trong vụ án này đề nghị HĐXX xem xét hoàn cảnh điều kiện của bị cáo để áp dụng mức hình phạt dưới mức đề nghị của Viện kiểm sát. Bản thân bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, tại phiên tòa bị cáo có đơn xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bà Đỗ Thị N là người đại diện cho bị cáo Tuấn A2 trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo: Do chơi bời với bạn bè dẫn đến sự việc như ngày nay, bà không có ý kiến gì về tội danh và mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị, tuy nhiên bà đề nghị HĐXX xem xét đến độ tuổi, điều kiện hoàn cảnh gia đình để có hình phạt phù hợp cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an thị xã K; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố cơ bản đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa Đỗ Văn D, Đỗ Việt A khai nhận, xuất phát từ việc D, H1, Việt A1 bị một nhóm thanh niên đuổi đánh tại quán Bar H3, ở khu đô thị T, phường H, thị xã K. Phạm Huy H1 rủ D, Việt A1 lấy hung khí để đánh lại. Các bị cáo D, Việt A1 thừa nhận: D có hành vi cầm dao phớ chém trúng vào vùng mặt, vùng tay của anh Nguyễn Quý T2. H1, Việt A1 mỗi người cầm một con dao phay cùng D tham gia đuổi chém anh T2.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, kết quả khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 07/02/2023, tại khu vực trước cửa quán Bar H2, thuộc khu dân cư H, phường H, thị xã K, tỉnh Hải Dương. Do có mâu thuẫn với một nhóm thanh niên tại quán bar H2, D có hành vi cầm dao phớ chém trúng vào vùng mặt, vùng tay T2. H1, Việt A1 mỗi người cầm một con dao phay cùng D tham gia đuổi chém anh Nguyễn Quý T2. Hậu quả anh T2 bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 16%.

Hành vi của các bị cáo dùng dao phớ, dao phay chém gây thương tích cho anh T2 thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm, mặt khác trong vụ án này chỉ một nguyên cớ có mâu thuẫn với một nhóm thanh niên đuổi đánh mình, các bị

cáo không cần biết là ai nhưng đã cầm dao chém gây thương tích cho anh T2 thể hiện tính chất côn đồ của các bị cáo, hậu quả từ hành vi của các bị cáo làm cho anh T2 bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 16%. Đây là các tình tiết tăng nặng định khung quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Đây là vụ án đồng phạm, khi được Phạm Huy H1 rủ đi lấy hung khí để đánh nhóm thanh niên đã đuổi đánh mình. Bị cáo D là người trực tiếp dùng dao phớ chém trúng vào vùng mặt, vùng tay của anh T2. Khi anh T2 bỏ chạy D tiếp tục đuổi và chém anh T2. Đối với bị cáo Việt A1, khi D chém anh T2 bị cáo Việt A1 cầm dao phay cùng tham gia đuổi chém anh T2. Các bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi dùng dao chém người khác sẽ gây tổn hại cho sức khỏe cho người bị hại, song do coi thường pháp luật nên các bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Về nhân thân của các bị cáo: Năm 2021, bị cáo Đỗ Văn D bị Công an thị xã K ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi xúi giục người khác đánh nhau. Bị cáo Đỗ Việt A, sau khi phạm tội lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm pháp luật và bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H khởi tố về tội "Giết người", tuy nhiên cũng xét tại thời điểm phạm tội, bị cáo Việt A1 ở độ tuổi 17 tuổi 05 tháng 09 ngày, thời điểm Tòa án xét xử, bị cáo đã trên 18 tuổi, song khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Việt A1 cũng cần xem xét và áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội. Do vậy, cần có hình phạt phù hợp điều kiện nhân thân và tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là *"Người phạm tội thành khẩn khai báo"* theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Theo cáo trạng xác định: Trong gia đoạn điều tra Đỗ Văn D, Đỗ Việt A và Phạm Huy H1 đã tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Quý T2 số tiền 150.000.000 đồng. Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo Đỗ Văn D, Đỗ Việt A và người thân của bị cáo đều xác nhận chưa bồi thường cho người bị hại. Giai đoạn chuẩn bị xét xử người bị hại T2 xác định chỉ có H1 là người bồi thường cho người bị hại, không có việc bị cáo D, bị cáo Việt A1 bồi thường. Như vậy, bị cáo D, bị cáo

Việt A1 không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn chuẩn bị đưa vụ án ra xét xử người bị hại T2 xác định đã được nhận tiền bồi thường từ Phạm Huy H1 về các thiệt hại về sức khoẻ, chi phí điều trị và các chi phí khác. Người bị hại T2 đến nay không yêu cầu các bị cáo D, bị cáo Việt A1 phải bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét, giải quyết trong vụ án.

[6] Xử lý vật chứng:

+ Đối với công cụ phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội: 02 con dao phay; 01 con dao phớ. Quá trình điều tra, xác định sau khi phạm tội các bị cáo Việt A1, bị cáo D đã vứt xuống sông dưới cầu A. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã K đã truy tìm nhưng không thu giữ được nên không đặt ra xem xét, giải quyết trong vụ án.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Airblade màu đỏ đen không có biển số Phạm Huy H1 điều khiển chở Đỗ Văn D và Đỗ Việt A đi phạm tội. Quá trình điều tra Phạm Huy H1 đã bỏ trốn, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã K đã ra quyết định truy nã đối với Phạm Huy H1 khi nào bắt được sẽ xem xét, xử lý sau nên không đặt ra giải quyết trong vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này, đối với Phạm Huy H1 là người cùng tham gia chém anh T2. Quá trình điều tra Phạm Huy H1 đã bỏ trốn khỏi địa phương, ngày 04/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã K đã ra quyết định truy nã đối với Phạm Huy H1, khi nào bắt được sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với nhóm thanh niên có hành vi đuổi đánh nhóm H1, quá trình điều tra chưa xác định được là ai, sử dụng công cụ gì. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã K tiếp tục điều tra xác minh khi nào có căn cứ sẽ xử lý theo sau làm phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- *Căn cứ:* điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đỗ Văn D, Đỗ Việt A. Áp dụng thêm Điều 90, Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đỗ Việt A.

- *Căn cứ*: Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- *Căn cứ*: Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với bị cáo Đỗ Việt A. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với bị cáo Đỗ Văn D.

- *Tuyên bố:* Bị cáo Đỗ Văn D, Đỗ Việt A phạm tội "Cố ý gây thương tích".

1. Về hình phạt chính:

2. Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn D **33** (*Ba mươi ba*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 04/12/2023.

3. Xử phạt: Bị cáo Đỗ Việt A **21** (*Hai mươi mốt*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

4. Tránh nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết trong vụ án.

5. Về xử lý vật chứng: Không

6. Án phí: Bị cáo Đỗ Việt A phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đỗ Văn D.

7. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo, vắng mặt người bị hại; có mặt người bào chữa cho bị cáo D; có mặt đại diện hợp pháp của bị cáo Việt A1. Đã báo cho bị cáo, người đại diện cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã Kinh Môn;
- Cơ quan điều tra CA thị xã Kinh Môn;
- THA hình sự công an thị xã Kinh Môn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh HD;
- Chi cục THADS thị xã Kinh Môn;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Thủ trưởng Cơ quan Thi hành án hình sự Công an T.P Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Công an thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Khánh